

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2018/HS-ST**
Ngày: 09 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Quan Nam**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Vạn Thế**;

Bà **Chung Thị Thu Nguyệt**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Đình Duẩn**, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dự** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc M**, sinh năm 1983; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: 42 ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Không biết chữ; cha tên: Trần Ngọc M1 (đã chết); mẹ tên: Nguyễn Thị L (đã chết); vợ tên: Nguyễn Thị Cẩm T và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong ngày 18/4/2011; đầu thú ngày: 01/8/2017; Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Huỳnh Thanh H (HB)**, sinh năm 1979; HKTT: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Ấp An Phong, xã Định An, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Châu Bích P**, sinh năm 1969; *Trú tại:* 181^A ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Ngọc P1**, sinh năm 1992; *Trú tại:* Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

3. **Đỗ Lưu L1**, sinh năm 1987; *Trú tại:* Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1983; *Trú tại*: 345 ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

5. **Võ Ngọc H**, sinh năm 1988; *Trú tại*: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

6. **Lê Kha D**, sinh năm 1995; *Trú tại*: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

7. **Phan Minh D1**, sinh năm 1992; *Trú tại*: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

8. **Trần Ngọc M**, sinh năm 1979; *HKTT*: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam C đóng tại xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

9. **Trần Ngọc M1**, sinh năm 1987; *HKTT*: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam C đóng tại xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc M, Trần Ngọc M2, Trần Ngọc M, Trần Ngọc M1 là anh em ruột, cùng trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Vào khoảng 21 giờ ngày 16/01/2016, Trần Ngọc M trong người đã có rượu đi đến quán K ở ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp để đưa tiền cho bạn mượn. M đi vào phòng số 5 thì gặp Huỳnh Thanh H (HB) cùng với Võ Ngọc H, Đỗ Lưu L1 và Phan Minh D1 đang uống bia. H nhìn thấy M nên hỏi “*Sao mày đến đây nhậu gặp tao mà không lên tiếng chào hỏi*”, M trả lời “*Mình gặp nhau hoài mà anh bắt buộc tôi phải chào, thì tôi chào chứ có gì đâu*”. Nói xong M gật đầu và nói “*Chào anh*”. H cho rằng M không tôn trọng mình nên xông tới đánh vào mặt M, nhưng M né được, nên chỉ trúng nhẹ vào đầu. M bỏ chạy ra xe mô tô mở cốp xe lấy con dao có 02 lưỡi ở hai đầu, dài 34cm, mỗi lưỡi dao dài 14cm, chiều rộng mỗi lưỡi 2,5cm chạy vào phòng số 5, khi vào phòng thì bị H1, L, D cầm chai bia quơ qua lại không cho M xông vào. Thấy vậy chị Châu Bích P là chủ quán vào khuyên can, nên H cùng H1, L, D đi vào phòng tiếp tân. Hay tin M đánh nhau với H, nên M1 cầm 02 dao tự chế và M2 cầm 01 dao tự chế đến quán K hỗ trợ M đánh H. Khi gặp M1 và M2 đến, M cùng M1, M2 xông vào phòng tiếp tân dùng dao chém H nhiều cái gây thương tích.

Lúc này, Trần Ngọc M đang uống cà phê tại chợ Vàm Cống cách quán K khoảng 800m, thì nghe tin M đánh nhau với H, nên Miên điều khiển xe mô tô chạy đến quán K để tiếp sức cho M.

Miên chạy vào quán thì thấy M đang đánh nhau với nhóm của H ở quầy tiếp Tân. Do không mang theo hung khí, nên Miên chạy lại cửa hông của quán tìm hung khí thì thấy các chai bia còn nước để cạnh cửa, nên chụp lấy định chạy vào tiếp ứng cho M thì thấy H cùng H1, L, D bị M, M1, M2 cầm hung khí rượt đuổi chạy ra, nên

Miên dùng các chai bia ném liên tiếp vào người H, các chai bia văng vào vách tường và vỡ ra làm thành nhiều mảnh trúng vào người H. Thấy vậy H1, L, D bỏ chạy, H cũng bỏ chạy ra ngoài nhưng không kịp, nên bị M, M2, M1 cầm hung khí rượt chém trúng vào người của H nhiều cái. Khi H chạy ra khỏi cổng quán khoảng 20m thì bị vấp ngã, M bỏ con dao có 02 lưỡi ở 02 đầu rồi giắt lấy con dao tự chế bằng kim loại dài 0,6m, chiều rộng lưỡi dao 06cm trên tay của M1, rồi M cầm hai tay chém liên tiếp nhiều cái vào người H. Lúc này M2, M1 cũng cầm dao tự chế xông vào chém nhiều cái vào người H làm cho H bất tỉnh. Miên thấy H nằm bất tỉnh, sợ H chết, đồng thời thấy Công an xã T đến, nên Miên ôm M lại, cả nhóm bỏ đi về nhà. Trên đường về nhà M, M1, M2 bỏ lại 03 con dao tự chế ở cặp hàng rào quán K. Sau đó H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang điều trị đến ngày 22/01/2016 thì xuất viện về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 43/TgT-TTPY ngày 04/02/2016 của Trung tâm pháp y Đồng Tháp, kết luận: Huỳnh Thanh H, sinh năm 1979 như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh thái dương phải kích thước 6cm x 2cm sẹo lành, không dấu khuyết xương.
- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh thái dương trái kích thước 1cm x 1cm sẹo lành, không dấu khuyết xương.
- Xây xác da không liên tục bả vai phải kích thước 17cm x 0,1cm sẹo lành.
- Hai sẹo vết thương phần mềm vùng vai lưng trái kích thước 16cm x 0,2cm và 8cm x 0,2cm sẹo lành.
- Xây xác da vùng vai trái kích thước 11cm x 0,1cm sẹo lành.
- Xây xác da vùng mạn sườn phải kích thước 4cm x 0,2cm, vùng bụng phải kích thước 3,5cm x 0,2cm sẹo lành.
- Xây xác da vùng thắt lưng phải kích thước 8cm x 0,1cm sẹo lành.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài cánh tay phải kích thước 12cm x 4cm lành xấu.
- Xây xác da mu bàn tay phải kích thước 3cm x 0,5cm.
- Xây xác da mặt trước gối phải kích thước 2,5cm x 0,5cm.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 cánh tay trái kích thước 4,5cm x 0,2cm sẹo lành.
- Ba vết xây xác da vùng khuỷu tay, cẳng tay trái kích thước 6cm x 0,1cm; 6cm x 0,1cm và 3cm x 0,5cm sẹo lành.
- Sẹo vết thương phần mềm ngón II bàn tay trái kích thước 4cm x 0,1cm sẹo lành.
- Sẹo vết thương phần mềm nách trái kích thước 4cm x 0,2cm sẹo lành.
- Xây xác da vùng bụng trái kích thước 2cm x 0,1cm sẹo lành.
- Xây xác da mặt trước gối trái kích thước 2cm x 1cm sẹo lành.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cổ chân trái kích thước 5cm x 0,2cm sẹo lành.

- Hai vết xây xác da 1/3 dưới mặt trước cẳng chân trái kích thước 9cm x 0,1cm và mặt ngoài cẳng chân trái kích thước 7cm x 0,1cm.

Kết luận: Đa sẹo vết thương phần mềm, xây xác da vùng đầu, vùng lưng, hai tay, hai chân. Tỷ lệ thương tật 15% (mười lăm phần trăm) tại thời điểm giám định.

Ngày 18/01/2016 anh Huỳnh Thanh H làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Ngọc M, Trần Ngọc M2, Trần Ngọc M và Trần Ngọc M1. Yêu cầu Trần Ngọc M cùng đồng bọn bồi thường chi phí điều trị 5.000.000đ, tiền ngày công lao động nằm viện trong 07 ngày là 1.400.000đ, tiền ngày công lao động của 01 người nuôi bệnh trong 07 ngày là 1.050.000đ, tiền ngày công lao động 01 tháng sau khi xuất viện là 6.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần bằng 05 tháng lương tối thiểu là 6.050.000đ, tổng cộng là 19.500.000đ và Trần Ngọc M đã thống nhất bồi thường.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu xanh; 01 cái nón kết màu đen; 01 con dao dài 0,6m, rộng 6cm; 01 con dao có lưỡi ở hai đầu; 01 con dao dài 0,51m, rộng 6,5cm; nhiều mảnh vỡ chai bia Sài Gòn; 01 chai bia Sài Gòn còn nước bên trong. Toàn bộ vật chứng đã chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Ngày 22/6/2016 Cơ quan điều tra đã cho Trần Ngọc M nhận dạng: 01 con dao bấm có lưỡi ở hai đầu tổng chiều dài 34cm, mỗi lưỡi dao dài 14cm, chiều rộng mỗi lưỡi dao 2,5cm; 01 con dao dài 0,51m, rộng 6,5cm và 01 con dao dài 0,6m, rộng 06cm mà cơ quan điều tra đã thu giữ. M xác nhận 02 con dao: 01 con dao bấm có hai lưỡi ở hai đầu tổng chiều dài 34cm, mỗi lưỡi dao dài 14cm, chiều rộng mỗi lưỡi dao 2,5cm và 01 con dao dài 0,6m, rộng 6cm nêu trên đúng là 02 con dao mà M dùng để gây thương tích cho anh Huỳnh Thanh H vào ngày 16/01/2016.

Ngày 11/11/2016 Cơ quan điều tra đã cho Trần Ngọc M1 nhận dạng: 01 con dao dài 0,51m, rộng 6,5cm và 01 con dao dài 0,6m, rộng 6cm thông qua bản ảnh vật chứng. M1 xác định 02 con dao nêu trên đúng là 02 con dao mà M1 mang đến hiện trường dùng để gây thương tích cho anh Huỳnh Thanh H vào ngày 16/01/2016 nhưng không nhớ con dao nào bị Trần Ngọc M giật lấy.

Sau khi gây thương tích cho anh H, thì M, M2, Miên, M1 đã bỏ trốn, đến ngày 05/06/2016 thì bắt được M. Ngày 22/9/2016 Tòa án nhân dân huyện V đã xử phạt Trần Ngọc M 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và bồi thường cho anh H 19.500.000đ. Trần Ngọc M đã thống nhất bồi thường và không yêu cầu Miên, M2, M1 trả.

Đến ngày 15/10/2016 thì bắt được Trần Ngọc M1. Ngày 29/12/2016 Tòa án nhân dân huyện V đã xử phạt Trần Ngọc M1 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Đến ngày 01/8/2017, Trần Ngọc M đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Hiện Trần Ngọc M2 đang bị truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp, đã truy tố Trần Ngọc M ra trước Tòa án nhân

dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp để xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Trần Ngọc M đã cùng Trần Ngọc M, Trần Ngọc M1 dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Huỳnh Thanh H với tỷ lệ thương tật là 15%, đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cho nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Miên đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Ngọc M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trần Ngọc M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện V xét xử đối với bị cáo Trần Ngọc M, nên đề nghị không giải quyết;

Đối với Trần Ngọc M2 hiện đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Bị cáo Trần Ngọc M đồng ý xét xử vắng mặt đối với người bị hại Huỳnh Thanh H và tất cả những người làm chứng trong vụ án, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên và tại phần tranh luận bị cáo cũng không phát biểu tranh luận gì với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại Huỳnh Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu gì đối với bị cáo Trần Ngọc M, đồng thời tất cả những người làm chứng trong vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc M thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu ở trên.

Lời nhận tội của bị cáo Miên đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập

được có trong hồ sơ vụ án và tại phần tranh luận bị cáo Miên cũng không phát biểu tranh luận gì với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; những chai bia mà bị cáo Miên dùng để gây thương tích cho anh H là hung khí nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc M đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, đã phạm vào khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm

a/ Dùng hung khí nguy hiểm;

...;

2. Phạm tội gây thương tích, hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến dưới 60% hoặc từ 11% đến dưới 31%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 01 Điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái phép. Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi trái phép xâm phạm đến, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa anh bị cáo với anh H mà bị cáo chủ động dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh H, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của anh H. Hành động của bị cáo Miên bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án, sau khi gây thương tích cho anh H, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thích đáng, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và xét xử bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Ngọc M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Trần Ngọc M mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của

bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Đối với Trần Ngọc M, đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 03 năm 06 tháng tù vào ngày 22/9/2016 và tự nguyện bồi thường cho anh H 19.500.000đ. Do đó về phần dân sự đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề phán quyết.

Đối với Trần Ngọc M1, đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 02 năm 06 tháng tù vào ngày 29/12/2016.

Đối với Trần Ngọc M2, đã bỏ trốn và hiện đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[6]. Về vật chứng: 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu xanh; 01 cái nón kết màu đen; 01 con dao dài 0,6m, rộng 6cm; 01 con dao có lưỡi ở hai đầu; 01 con dao dài 0,51m, rộng 6,5cm; nhiều mảnh vỡ chai bia Sài Gòn; 01 chai bia Sài Gòn còn nước bên trong là hung khí gây án, đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện V.

[7]. Bị cáo Trần Ngọc M bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc M 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Trần Ngọc M đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Ngọc M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Ngọc M có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án này được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CC THADS huyện V;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- BC, BH;
- Lưu: HSVA, VPTA (Duan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Quan Nam